**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐỀ 8. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**BÀI 15: THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (TIẾT 1)**

Tuần: 29 Ngày soạn:

Số tiết: 4 Ngày dạy:

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất chủ yếu**

- Chăm chỉ: Biết chăm chỉ rèn luyện những hành vi chuẩn mực.

- Trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng.

**2. Năng lực**

**2.1 Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ khác nhau với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**2.2. Năng lực đặc thù**

+ Nhận biết chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức, nêu được một số quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng; nhận biết được sự cẩn thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

+ Đánh giá hành vi của bản thân và người khác thể hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng.

+ Điều chỉnh hành vi.Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK Đạo đức2, màn hình - máy chiếu, clip bài hát *Em đi chơi thuyền.*

**2. Học sinh**: SGK Đạo đức2, tranh/ảnh về tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **KHỞI ĐỘNG**  Hoạt động 1: Hát bài hát **Em đi chơi thuyền.**  **Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý của HS vào bài học mới.  Tổ chức thực hiện:  - GV cho cả lớp hát bài *Em đi chơi thuyền*  - GV hỏi HS: Bạn nhỏ trong bài hát đã được dặn như thế nào khi đi chơi thuyền?  - GV nhận xét và giới thiệu vào chủ đề bài học: Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về những việc các em cân tuân thủ và thực hiện khi ở nơi công cộng như bạn nhỏ trong bài hát nhé!  Hoạt động 2: Nêu cảm nhận của em.  **Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận về việc làm của các bạn trong tranh.  Tổ chức thực hiện:  - GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK trang 64 và làm việc nhóm đôi:  *+ Nêu cảm nhận của em về việc làm của các bạn trong tranh.*  - Mời các nhóm trình bày việc làm của các  bạn nhỏ trong tranh.  (Gợi ý: Bức tranh tả các bạn nhỏ đang đi chơi công viên, đối chiếu với bảng "Quy định khi vui chơi trong công viên "ở góc bên phải, phía dưới tranh sẽ thấy có bạn tuân thủ, có bạn chưa tuân thủ quỵ định này. Cụ thể, bạn Bin đang trèo lên tượng ngựa. Một bạn nữ đang cổ vũ Bin. Bạn Cốm đang hái hoa cùng một bạn nữ khác. Bạn Tin đang đá bóng cùng hai bạn khác. Bạn Na đang bỏ rác vào thùng,...)  - HS đọc quy định khi vui chơi trong công viên.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - Học sinh múa hát bài” Em đi chơi thuyền  - Học sinh trả lời câu hỏi:  - HS lắng nghe.    - Học sinh quan sát tranh, trả lời câu hỏi theo yêu cầu.  C:\Users\Administrator\Desktop\HINH ĐĐ\z2556298912192_9b2644bafddaebd934465ca0ce867f21.jpg  - HS trình bày kết quả làm việc nhóm.  - HS đọc quy:  *1. Giữ gìn công viên sạch đẹp.*  *2. Không giẫm lên cỏ, ngăt hoa, bẻ cành.*  *3. Không bôi bẩn hoặc leo trèo lên tượng đài và các công trình kiến trúc trong công viên.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐỀ 8. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**BÀI 15: THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (TIẾT 2)**

Tuần: 30 Ngày soạn:

Số tiết: 4 Ngày dạy:

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất chủ yếu**

- Chăm chỉ: Biết chăm chỉ rèn luyện những hành vi chuẩn mực.

- Trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng.

**2. Năng lực**

**2.1 Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ khác nhau với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**2.2. Năng lực đặc thù**

+ Nhận biết chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức, nêu được một số quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng; nhận biết được sự cẩn thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

+ Đánh giá hành vi của bản thân và người khác thể hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng.

+ Điều chỉnh hành vi.Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK Đạo đức2, màn hình - máy chiếu, clip bài hát *Em đi chơi thuyền.*

**2. Học sinh**: SGK Đạo đức2, tranh/ảnh về tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 30’ | KHÁM PHÁ  Hoạt động: Tìm hiểu các việc làm tuân thủ quy định nơi công cộng.  *Mục tiêu*: HS nêu được những việc cần làm để tuân thủ quỵ định nơi công cộng và các quỵ định cần tuân thủ ở nơi công cộng.  Tổ chức thực hiện:  1/ GV gọi 1 HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 trong SGK, trang 65.  2/ GV chia lớp thành các nhóm 4, mỗi nhóm sẽ cùng thảo luận về nội dung của 5 bức tranh trang 65, nêu việc làm của các bạn trong tranh và nêu những quỵ định cần tuân thủ được thể hiện trong tranh.  C:\Users\Administrator\Desktop\HINH ĐĐ\z2556494069073_feb34f4cecb0ba2c95244c413b18a747.jpg  2/ GV gọi đại diện các nhóm lần lượt nêu việc làm của các bạn trong tranh và các quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng.  3/ GV nhận xét: Như vậy, trong tranh, có một số bạn đã thực hiện quy định nơi công cộng. Nhưng có một số bạn khác lại vi phạm quy đinh nơi công cộng. Các bạn đã thực hiện quy định nơi công cộng như thế nào?  4/ GV yêu cẩu HS hoạt động theo nhóm đôi, xác định viêc làm nào tuân thủ quy định nơi công cộng, việc làm nào vi phạm quỵ định nơi công cộng.  5/ GV nhận xét và yêu cẩu HS tiếp tục hoạt động theo nhóm đôi, kể thêm những quy định khác cẩn tuân thủ ở nơi công cộng mà các em biết.  6/ GV gọi HS chia sẻ trước lớp về các quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng.  7/ GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 4 trong SGK, trang 65.  8/ GV gọi một số HS nêu lí do phải tuân thủ quy định nơi công cộng: Nêu ích lợi của việc tuân thủ quy định nơi công cộng; Điều gì sẽ xảy ra nếu các bạn vi phạm quy định nơi công cộng? Nêu tác hai của việc không tuân thủ quy định nơi công cộng.  7/ GV mời một số HS nhận xét. | - HS nêu yêu cầu  - HS làm việc nhóm 4.  - Học sinh trình bày:  *+ Tranh 1: Các bạn nhỏ và người lớn đang xếp hàng mua vé vào vườn bách thú. Quy định: Mua vé phải xếp hàng.*  *+ Tranh 2: Các bạn nhỏ đang tắm và đùa nghịch dưới hổ.Trên bờ có biển báo"Hồ chứa nước: Cấm câu; Cấm tắm; Cấm chăn thả". Quỵ định: Cấm câu; Cấm tắm; Cấm chăn thả ở hồ chứa nước.*  *+ Tranh 3: Hai bạn nhỏ đang cười đùa to tiếng trên xe buýt, ông cụ ngồi phía trước nét mặt nhăn nhó. Quy định: Không gây mất trật tự nơi công cộng/trên xe buýt.*  *+ Tranh 4: Một bạn nam đang sờ tay vào chiếc bình cổ, phía dưới có biển: "Không chạm vào hiện vật". Quỵ định trong bảo tàng: Không chạm vào hiện vật.*  *+ Tranh 5: Hai bạn nam đang đi tham quan và không vứt rác bừa bãi dù chưa tìm thấy thùng rác. Quy định: Không vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng.*  - HS trả lời: Có bạn thực hiện đúng quy định có bạn chưa thực hiện đúng quy định nơi công cộng.  *- HS thực hiện nhóm đôi: xác định viêc làm nào tuân thủ quy định nơi công cộng, việc làm nào vi phạm quỵ định nơi công cộng:*  *- Tranh 1, tranh 5: Tuân thủ quỵ định nơi công cộng.*  *- Tranh 2,3,4: Vi phạm quy định nơi công cộng.*  - HS chia sẻ nhóm đôi kể thêm những quy định khác cẩn tuân thủ ở nơi công cộng mà các em biết.  - HS nêu một những quy định cần tuân thủ nơi công cộng: *Không nhổ bã kẹo cao su ra đường; không hái hoa, bẻ cành cây trong công viên; nhường ghế trên xe buýt cho người già,...*  - HS nêu yêu cầu: Vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng?  - HS nêu lí do:  *+ Làm cho nơi công cộng trật tự, sạch sẽ, an toàn,…*  *+ Gây ồn ào, mất vệ sinh,…*  *+ Làm mất vẻ đẹp văn minh nơi công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏa con người.*  - HS nhận. xét góp ý. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**CHỦ ĐỀ 8. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**BÀI 15: THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (TIẾT 3)**

Tuần: 31 Ngày soạn:

Số tiết: 4 Ngày dạy:

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất chủ yếu**

- Chăm chỉ: Biết chăm chỉ rèn luyện những hành vi chuẩn mực.

- Trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng.

**2. Năng lực**

**2.1 Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ khác nhau với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**2.2. Năng lực đặc thù**

+ Nhận biết chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức, nêu được một số quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng; nhận biết được sự cẩn thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

+ Đánh giá hành vi của bản thân và người khác thể hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng.

+ Điều chỉnh hành vi.Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK Đạo đức2, màn hình - máy chiếu, clip bài hát *Em đi chơi thuyền.*

**2. Học sinh**: SGK Đạo đức2, tranh/ảnh về tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 15’ | LUYỆN TẬP  Hoạt động 1: Lựa chọn của em.  **Mục tiêu:** HS nhận xét được hành động của các nhân vật trong tình huống và đưa ra lời khuyên phù hợp.  **Tổ chức thực hiện:**  1/ GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi, quan sát tranh và nhận xét về hành động của các bạn trong 2 tranh đầu ở trang 66 SGK Đạo đức2 theo gợi ý:  + Các bức tranh vẽ gì?  + Em nhận xét gì về việc làm của Tin và Na? Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của Tin và Na? Vì sao?  + Em hãy đưa ra lời khuyên cho các bạn.  2/ GV gọi 1 - 2 HS trình bày mỗi tranh, gọi HS khác góp ý, bổ sung.  Gợi ý:  *- Tranh 1: Tin và mẹ đi tàu du lịch. Mẹ bảo Tin mặc áo phao nhưng Tin không mặc và trả lời là vướng lắm.*  *+ Không đổng tình với việc làm của Tin vì Tin không thực hiện quỵ định phải mặc áo phao khi đi tàu biển.*  *+ Tin nên mặc áo phao để tuân thủ quy định nhằm đảm bảo an toàn tính mạng khi đi tàu, thuyền.*  *-Tranh 2: Na đang chơi xích đu trong khu vui chơi. Na vừa đu vừa nhổ bã kẹo cao su xuống đất.*  *+ Không đồng tình với việc làm của Na vì Na đã làm bẩn khu vui chơi.*  *+ Na nên bỏ bã kẹo cao su vào thùng rác ở góc khu vui chơi.*  3/ GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - Cá nhân học sinh tham gia trả lời.  - Học sinh khác nhân xét, bổ sung.  C:\Users\Administrator\Desktop\HINH ĐĐ\z2556298922651_4281d0cf0cbbc9ff00708dd16eac95c7.jpg  Tranh 1  C:\Users\Administrator\Desktop\HINH ĐĐ\z2556298913069_31ea85d39d4244bdc1b8837ff77895c3.jpg  Tranh 2 |
| 10’ | Hoạt động 2: xử lí tình huống.  **Mục tiêu:** HS xử lí được tình huống liên quan đến việc thực hiện quỵ định nơi công cộng.  **Tổ chức thực hiện:**  **1/** GV chia lớp thành các nhóm 4 HS.  2/ GV yêu cầu các nhóm quan sát tình huống 1 (bạn nam đang đùa nghịch với các nút bấm trong thang máy), thảo luận, nêu tác hại việc bạn nam đang làm và đưa ra cách ứng xử phù hợp (khuyên can, ngăn chặn).  3/ GV gọi 2 - 3 nhóm nêu hoặc sắm vai cách xử lí tình huống, các nhóm khác bổ sung, góp ý.  Lưu ý: GV khuyến khích HS đưa ra nhiều cách xử lí sáng tạo và chú ý phân tích ích lợi của từng phương án cho HS hiểu rỗ.  4/ GV thực hiện tương tự đối với tình huống 2 (các bạn nhỏ sẽ làm gì khi có người già bước vào trạm xe buýt).  5/ GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - Học sinh chia sẻ nhóm 4, xử lí tình huống sau:  + Tình huống 1: (bạn nam đang đùa nghịch với các nút bấm trong thang máy)  + Tình huống 2: (các bạn nhỏ sẽ làm gì khi có người già bước vào trạm xe buýt).  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Nhóm khác bổ sung |
| 10 | Hoạt động 3: sắm vai tuyên truyền các quy định nơi công cộng.  **Mục tiêu:** HS sắm vai thực hiện được những việc làm tuyên truyền các quỵ định nơi công cộng.  Tổ chức thực hiện:  1/ GV chia lớp thành các nhóm 4, mỗi nhóm sẽ cùng thảo luận về nội dung của 3 bức tranh trong SGK, trang 67 và nêu việc làm của các bạn trong tranh.  Gợi ý:  *- Tranh 1: Các bạn nhỏ đang phát tờ rơi về việc tuân thủ quy định nơi công cộng.*  *- Tranh 2: Một bạn nữ đang giải thích cho các em nhỏ những lưu ý khi đi bộ qua đường.*  *- Tranh 3: Các bạn nhỏ đang diễn hoạt cảnh/sắm vai tình huống bơi dưới hồ, một bạn khác nhắc nhở.*  2/ GV mời các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận.  3/ GV nhận xét: Như vậy, chúng ta thấy các bạn nhỏ trong tranh đã thực hiện một số việc làm để tham gia tuyên truyền các quy định nơi công cộng như phát tờ rơi, giải thích về các quy đinh nơi công cộng, xử lí các tình huống tuân thủ quy định nơi công cộng.  4/ GV tiếp tục cho HS hoạt động theo nhóm 4, mỗi nhóm lựa chọn một hoạt động các em thích nhất để sắm vai tuyên truyền các quy định nơi công cộng.  5/ GV gọi một số nhóm diễn hoạt cảnh trước lớp, gọi các nhóm có cùng lựa chọn nhận xét, góp ý và tổng kết tiết học. | - HS thảo luận nhóm xử lí tình huống trang 67/SGK.  C:\Users\Administrator\Desktop\HINH ĐĐ\z2556298921984_ea180e7c46d11a8059fd89a0b9c7e7e8.jpg  - HS trình bày kết quả thỏa luận nhóm  - HS lắng nghe  - HS thực hiện nhóm 4, sắm vai theo yêu cầu.  - Vài nhóm biễn trước lớp  - HS góp ý bổ sung. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**CHỦ ĐỀ 8. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

**BÀI 15: THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG (TIẾT 4)**

Tuần: 32 Ngày soạn:

Số tiết: 4 Ngày dạy:

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất chủ yếu**

- Chăm chỉ: Biết chăm chỉ rèn luyện những hành vi chuẩn mực.

- Trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng.

**2. Năng lực**

**2.1 Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ khác nhau với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**2.2. Năng lực đặc thù**

+ Nhận biết chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức, nêu được một số quy định cẩn tuân thủ ở nơi công cộng; nhận biết được sự cẩn thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng.

+ Đánh giá hành vi của bản thân và người khác thể hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng.

+ Điều chỉnh hành vi.Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: SGK Đạo đức2, màn hình - máy chiếu, clip bài hát *Em đi chơi thuyền.*

**2. Học sinh**: SGK Đạo đức2, tranh/ảnh về tranh/ảnh về cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10’ | **VẬN DỤNG**  Hoạt động 1: Kể lại câu chuyện về việc vi phạm quy định nơi công cộng mà em **chứng kiến.**  Mục tiêu: HS kể lại được một việc người khác vi phạm quy định nơi công cộng và nêu được cảm nhận của bản thân về việc vi phạm đó.  Tổ chức thực hiện:  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 1 trong phần Vận dụng ở SGK, trang 67  - Yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi:  + Kể lại một lần em chứng kiến người khác vi phạm quỵ định nơi công cộng.  + Trả lời các câu hỏi sau:  Người đó đã vi phạm cụ thể quy định gì, ở đâu?  Tác hại của việc vi phạm đó là gì?  Cảm nhận của em khi đó như thế nào?  Nếu gặp lại tình huống tương tự, em sẽ làm gì?, v.v.  - GV gọi một số HS chia sẻ và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS đọc yêu cầu  - Học sinh quan sát SGK trang 67 và chia sẻ nhóm đôi theo yêu cầu.  - HS thảo luận trả lời câu hỏi.  - Học sinh các nhóm chia sẻ kết quả thỏa luận trước lớp.  - Học sinh khác, nhận xét, bổ sung. |
| 10’ | Hoạt động 2: Chia sẻ với các bạn về việc em thực hiện các quy định nơi công cộng  Mục tiêu: HS chia sẻ được với bạn về những việc làm của bản thân khi thực hiện các quy định nơi công cộng và có ý thức nhắc các bạn cùng thực hiện những quỵ định nơi công cộng.  Tổ chức thực hiện:  - GV yêu cẩu HS hoạt động theo nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc em đã làm để thực hiện các quy định nơi công cộng hoặc nhắc nhở các bạn cùng thực hiện những quy định nơi công cộng theo gợi ý:  + Em đã thực hiện việc làm nào, ở đâu?  + Em cảm thấy như thế nào khi thực hiện các việc làm đó?  - GV gọi 4 - 5 HS chia sẻ trước lớp về những việc làm tuân thủ quy định nơi công cộng.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - Học sinh chia sẻ với bạn về việc em thực hiện các quy định nơi công cộng.  - Học sinh thảo luận cùng bạn bên cạnh, chia sẻ trước lớp.  - Học sinh khác, nhận xét, bổ sung. |
| 10’ | Hoạt động 3: Nhắc nhở bạn cùng thực hiện những quy định nơi công cộng.  **Mục tiêu:** HS chia sẻ được với bạn về những việc làm của bản thân khi thực hiện các quỵ định nơi công cộng và có ý thức nhắc các bạn cùng thực hiện những quỵ định nơi công cộng.  Tổ chức thực hiện:  - GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc em đã làm để thực hiện các quy định nơi công cộng hoặc nhắc nhở các bạn cùng thực hiện những quy định nơi công cộng theo gợi ý:  + Em đã thực hiện việc làm nào, ở đâu?  + Em cảm thấy như thế nào khi thực hiện các việc làm đó?  - GV gọi 4 - 5 HS chia sẻ trước lớp về những việc làm tuân thủ quy định nơi công cộng.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS hoạt động theo nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc em đã làm để thực hiện các quy định nơi công cộng hoặc nhắc nhở các bạn cùng thực hiện những quy định nơi công cộng.  - Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  -Học sinh khác, nhận xét, bổ sung. |
| 5’ | Hoạt động củng cố, dặn dò '  Mục tiêu: HS ôn lại được những kiến thức, kĩ năng đã được học; liên hệ và điều chỉnh việc làm của bản thân để thực hiện các quy định nơi công cộng.  Tổ chức thực hiện:  - GV nêu các câu hỏi cho HS chia sẻ:  + Em hãy nêu cóc việc làm thể hiện sự tuân thủ quy định nơi công cộng.  + Vì sao chúng ta cần phải tuân thủ quy định nơi công cộng?  - GV cho cả lớp đọc đồng thanh bài thơ để phần Ghi nhớ trang 67 để ghi nhớ nội dung của bài học.  - GV dặn dò HS về nhà tiếp tục rèn luyện, thực hiện các quy định nơi công cộng. | - Học sinh trả lời câu hỏi  - Học thuộc ghi nhớ:  “Quy định công cộng đặt ra  Nhắc nhau tuân thủ cùng là thực thi  Lời nói hay những hành vi  Trái với quy định chẳng khi nào làm?” |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………